

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 126/2020/HS-ST
Ngày 27-8-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Lan Anh

Bà Hoàng Thị Mơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2020/QĐXXST-QĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Doãn T, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1987 tại huyện H, Thành phố Hà Nội. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã K, huyện H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Doãn V và bà Nguyễn Thị Y; có vợ là Vũ Thị T và có 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 15-6-2020, tạm giam ngày 18-6-2020 đến ngày 02-7-2020 được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh, hiện tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Anh Lương Chánh S, sinh năm 2000. Chỗ ở: Phố D, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1954. Trú tại: Đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 01-5-2020, sau khi hết giờ làm việc tại nhà hàng Nhật Bản, Đinh Doãn T, Lương Chánh S cùng một số người bạn và một số nhân viên làm cùng nhà hàng rủ nhau đi ăn đêm tại quán ăn đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Trong khi ngồi ăn uống, thấy Lương Chánh S có sợi dây chuyền vàng đẹp nên Đinh Doãn T liên tục hỏi mượn sợi dây chuyền để đeo và được Lương Chánh S đồng ý. Khoảng 01 giờ ngày 02-5-2020, Lương Chánh S cùng bạn về trước. Đinh Doãn T tiếp tục đi chơi cùng bạn đến khoảng 06 giờ sáng mới trở lại phòng trọ và xin phép bếp trưởng nhà hàng Nhật Bản cho nghỉ làm việc buổi sáng. Một lát sau, Đinh Doãn T được bếp trưởng nhà hàng thông báo giám đốc nhà hàng đã cho thôi việc, do thiếu trách nhiệm trong công việc. Sau khi bị đuổi việc, do không có tiền để về quê nên Đinh Doãn T đã nảy sinh ý định đem sợi dây chuyền vàng đã mượn của Lương Chánh S trước đó đi cầm cố lấy tiền. Một lúc sau, Đinh Doãn T nhờ một thanh niên tên là K (không rõ lai lịch) chở đến tiệm vàng tại đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đặt sợi dây chuyền với chủ tiệm bà Hoàng Thị L để vay số tiền 3.500.000 đồng và viết giấy hẹn một tuần sau đến trả tiền để lấy lại sợi dây chuyền. Toàn bộ số tiền 3.500.000 đồng có được Đinh Doãn T đã chi tiêu hết. Những ngày sau đó, Đinh Doãn T không gặp và cũng không trả lời điện thoại của Lương Chánh S vì không có khả năng lấy lại sợi dây chuyền để trả lại cho Lương Chánh S.

Ngày 06-5-2020, Đinh Doãn T đã gửi qua phụ xe khách giấy tờ của tiệm vàng cho Lương Chánh S để biết dây chuyền vàng Đinh Doãn T đã mang đi cầm cố tại cửa tiệm vàng. Sau một tuần, Đinh Doãn T không đến lấy lại chiếc dây chuyền nên bà Hoàng Thị L đã bán sợi dây chuyền đó cho người khác (không rõ họ tên, địa chỉ).

Ngày 15-6-2020, Đinh Doãn T đã cùng gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho Lương Chánh S số tiền 6.400.000 đồng là giá trị sợi dây chuyền vào thời điểm Lương Chánh S mua và đến cơ quan chức năng đầu thú hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 50/ĐGTSTT ngày 05-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn kết luận: Sợi dây chuyền vàng 10K đã qua sử dụng với giá trị tài sản định giá là 5.328.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 125/QĐ-VKSTP ngày 04-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đinh Doãn T về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đinh Doãn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã cùng gia đình bồi thường cho bị hại giá trị tài sản với số tiền 6.400.000 đồng. Bị cáo không có ý kiến, đề nghị gì về giao dịch dân sự với bà Hoàng Thị L.

Bị hại anh Lương Chánh Squa các lời trình bày có trong hồ sơ vụ án và Đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: Ngày 01-5-2020, Đinh Doãn T đã mượn của anh sợi dây chuyền anh mua năm 2019 với trị giá khi mua là 6.400.000 đồng rồi đem đi cầm cố lấy tiền chi tiêu và không trả lại anh tài sản đó. Sau khi khởi tố vụ án, bị cáo đã trả lại anh giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 6.400.000 đồng. Hiện anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, anh đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hoàng Thị L qua các lời trình bày có trong hồ sơ vụ án và Đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: Bà là chủ tiệm vàng, sáng ngày 02-5-2020, bà có cho Đinh Doãn T vay số tiền 3.500.000 đồng trên cơ sở bị cáo đặt lại sợi dây chuyền vàng và hẹn một tuần sau quay lại trả tiền và lấy lại sợi dây chuyền. Khi nhận đặt sợi dây chuyền này bà không biết tài sản đó là do bị cáo phạm tội mà có. Sau một tuần, Đinh Doãn T không đến trả tiền và lấy lại sợi dây chuyền nên bà đã bán sợi dây chuyền cho một người không quen biết. Nay bà không có yêu cầu, đề nghị gì về việc giao dịch dân sự này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Doãn T phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đinh Doãn T từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường giá trị tài sản cho bị hại. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin lỗi bị hại và xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, tiếp tục đi làm để nuôi sống bản thân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Phiên tòa mở lần thứ 1, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tuy vắng mặt nhưng đã có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với Biên bản định giá tài sản và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó, có đủ căn cứ xác định: Ngày 01-5-2020, tại quán ăn đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Đinh Doãn T mượn 01 sợi dây chuyền vàng 10K, trị giá 5.328.000 đồng của anh Lương Chánh S để đeo. Đến ngày 02-5-2020, Đinh Doãn T đã mang sợi dây chuyền đến cầm cố cho bà Hoàng Thị L được 3.500.000 đồng để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Doãn T phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu về quyền tài sản của người khác, mà quyền này được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sự quen biết để mượn tài sản (sợi dây chuyền) của người bị hại, sau đó đã đem tài sản đi cầm cố cho người khác dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền chi tiêu cá nhân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo gây ra đã làm phá vỡ lòng tin trong quan hệ xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý đúng theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 6.400.000 đồng là giá trị chiếc dây chuyền vàng thời điểm bị hại mua; sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan chức năng đầu thú; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Nhận thấy, bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; giá trị tài sản bị cáo Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của người khác không lớn (tài sản trị giá 5.328.000 đồng); bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Xét thấy, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho

bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Do đó, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ (Biên bản xác minh ngày 11-6-2020) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại, nay bị hại không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[9] Đối với bà Hoàng Thị L là người đã cho bị cáo vay số tiền 3.500.000 đồng, do không biết sợi dây chuyền là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý trong vụ án này là phù hợp với quy định của pháp luật. Bà Hoàng Thị L đã bán sợi dây chuyền cho một người khách không quen biết, bà không có yêu cầu gì về giao dịch dân sự đã thực hiện với bị cáo. Bản thân bị cáo cũng không có đề nghị gì về giao dịch này nên không xem xét.

[10] Đối với nam thanh niên có tên là K mà bị cáo nhờ chở đến tiệm vàng để bán sợi dây chuyền, do người này bị cáo không rõ lai lịch, chỉ tình cờ quen biết và người này không biết về hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Doãn T phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Doãn T 06 (sáu) tháng tù; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 27 tháng 8 năm 2020.

Giao bị cáo Đinh Doãn T cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện H, Thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Đinh Doãn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHSCATP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADSTP. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Hoa